TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HSST
Ngày: 20/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Văn Hiệp**.

2. Bà **Nguyễn Hồng Phượng**.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Văn Dũng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông **Trầm Minh Khang** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo**:**

1. Họ và tên: **Nguyễn Thành H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 26/02/2003 tại huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: không; Nơi đăng ký thường trú: ấp E, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Chổ ở: Nhà không số trong làng Đ thuộc ấp H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Họ và tên cha: Nguyễn Thành T (đã chết); Họ và tên mẹ: Trần Thị Vĩnh T1, sinh năm 1978; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo Nguyễn Thành H bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 30 tháng 01 năm 2023, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay**.** (có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Trọng T2**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: H; Sinh ngày 14/5/2000 tại huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Nơi đăng ký

thường trú: ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Họ và tên cha: Nguyễn Trọng T3, sinh năm 1971; Họ và tên mẹ: Võ Thị Diệp T4, sinh năm 1973; A, chị, em ruột tính luôn bị cáo : Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2007, bị cáolà con thứ 2; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo Nguyễn Trọng T2 bị bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 6 năm 2023 cho đến nay. (có mặt)

3. Họ và tên: **Thạch Trần Lâm T5**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Cỏ; Sinh ngày 16/11/2002 tại thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Nơi đăng ký thường trú: số C đường T, khóm H, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Họ và tên cha: Trần Minh K, sinh năm 1968; Họ và tên mẹ: Thạch Thị Tuyết H1, sinh năm 1965; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáoThạch Trần Lâm T5 bị bắt tạm giam từ ngày 10 tháng 7 năm 2023 cho đến nay. (có mặt)

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 01/3/1995 tại thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Nơi đăng ký thường trú: số G đường P, khóm B, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Họ và tên cha: Phan Văn H2, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H3, sinh năm 1962; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 6 năm 2023 cho đến nay. (có mặt)

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Võ Bích Q**, sinh năm 2007 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số B, đường H, Khóm F, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người giám hộ của bà Võ Bích Q là bà **Lý Thị Phường T6**, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số B, đường H, Khóm F, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà **Trần Ngọc N**, sinh năm 2008 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, đường T, Khóm D, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người giám hộ của bà Trần Ngọc N là bà **Đào Thị Thu H4**, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, đường T, Khóm D, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

3. Bà **Lê Thị H5**, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

* *Người làm chứng:*

1. Ông **Lâm Hiếu Â**, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, đường N, Khóm B, Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà **Nguyễn Thị Trúc A**, sinh năm 2005 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, đường T, Khóm D, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

3. Ông **Trần Anh T7**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào tối ngày ngày 29/01/2023, bị cáo Nguyễn Trọng T2 và các bị cáo Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ, Thạch Đ1 cùng nhau nhậu tại quán Lẩu bò ở số B đường T, phường B, thành phố S. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì T2 nảy sinh ý định rủ cả nhóm đi sử dụng ma túy nên nói với những người khác là: *"Bữa nay anh em mình kiếm chỗ bay đi"*, tức là đi tìm chổ sử dụng ma túy thì bị cáo T5 nói là T5 biết chỗ cho thuê phòng sử dụng ma túy, nếu muốn thuê thì để T5 liên hệ cho, tiếp theo T5 lấy điện thoại của mình điện cho bị cáo Nguyễn Thành H (Thời được bạn bè cho số điện thoại và giới thiệu là có cho thuê phòng sử dụng ma túy) hỏi "Còn phòng không để tụi em qua chơi?" thì H nói một chút điện lại cho hay.

Lúc này T2 nói với những người khác là tiền mua ma túy và thuê phòng chia ra mỗi người chỉ khoảng 100.000 đồng đến 200.000 đồng là đủ, T5 nghe vậy cũng nói là "Cái này không có tốn bao nhiêu đâu, mấy anh em chơi xong hùn mỗi người 100-200 ngàn là đủ" thì tất cả những người khác đều đồng ý thống nhất việc sẽ cùng nhau hùn tiền mua ma túy và thuê phòng để sử dụng.

Một lúc sau khi H điện thoại lại cho T5 nói là đã có phòng thì T5 nói lại việc này cho cả nhóm cùng nghe, do T5 có tiền trong người và biết chỗ mua ma túy nên T5 điều khiển xe mô tô đi đến Hẻm C trên đường L, thuộc phường C, thành phố S gặp một người thanh niên (Thời không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để mua 300.000 đồng ma túy gồm 02 loại là K1 (dạng bột hít) và MDMA (dạng viên nén). Trong lúc T5 đi mua ma túy thì T2 có nhắn tin cho bạn là Võ Bích Q (sinh ngày 24/9/2007) và Trần Ngọc N (sinh ngày 16/3/2008) để rủ Q và N cùng đi "bay", tức là đi sử dụng ma túy thì Q và N đồng ý nên T2 nói với Đ và Đ1 để T2 đi chở thêm 02 người nữ lại sử dụng chung thì tất cả đều đồng ý và tính tiền nhậu xong thì đi ra tập trung ở trước nhà Đ1 còn T2 điều khiển xe đi chở Q lại chỗ các bị cáo khác đang đứng đợi. Lúc này T5 cũng mua ma túy về tới nên T2 kêu Đ1

chở Q cùng với T5 và Đ đi qua chỗ thuê phòng trước còn T2 đi chở thêm N sẽ lại sau nên T5, Đ, Đ1 chở Q đi lại nhà (không số) của bị cáo Nguyễn Thành H ở trong Làng Đ, thuộc ấp H, thị trấn M.

Khi đến nơi T5 điện thoại cho H ra mở cửa và dẫn vào phòng thứ 2 là phòng H cho các bị cáo thuê để sử dụng ma túy. Khi vào phòng các bị cáo thấy có sẵn dụng cụ sử dụng ma túy là dĩa thủy tinh, thẻ ATM, tiền Polyme được cuộn thành ống hút và các đồ vật khác như nước ngọt, dàn âm thanh, đèn chiếu... để phục vụ việc bay lắc nên T5 đổ ma túy vừa mua (gồm Ketamine và MDMA) ra dĩa thủy tinh rồi 04 người gồm T5, Đ, Đ1, Q cùng nhau sử dụng bằng cách dùng thẻ ATM để chia ma túy Ketamine thành các đường kẻ rồi hít trực tiếp vào mũi bằng ống hít được làm từ tiền Polyme cuộn lại, đối với ma túy MDMA (thuốc lắc) thì cả nhóm bẻ nhỏ ra, bỏ vào lon nước ngọt để uống.

Một lúc sau T2 chở N đến trước cửa nhà của H và điện thoại cho T5 thì T5 kêu H ra mở cửa và dẫn T2 và N vào phòng nơi các bị cáo đang sử dụng ma túy, tại đây T2 và N cũng cùng lần lượt sử dụng các loại ma túy với cách thức như những người khác cho đến khi sử dụng hết số ma túy trên dĩa thủy tinh thì lực lượng Công an huyện M vào kiểm tra bắt quả tang hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo và thu giữ các tang vật liên quan, trong đó đối với dĩa thủy tinh dùng để sử dụng ma túy do vẫn còn dính một ít chất bột màu trắng nên được niêm phong lại gửi giám định *(niêm phong ký hiệu Đĩa-QT-02)*.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra tiến hành đưa về trụ sở kiểm tra ma túy đối với thấy T2, T5, Đ, Đ1, Q và N đều dương tính với chất ma túy và tất cả đều khai nhận toàn bộ diễn biến quá trình phạm tội như đã nêu trên, xét thấy không cần áp dụng biện pháp ngăn chặn nên những người này được Cơ quan điều tra trả tự do vào ngày 30/1/2023, riêng Đ1 đến ngày 07/03/2023 đã chết do bệnh lý tại gia đình.

Trong quá trình bắt quả tang, tiến hành khám xét chỗ ở tại phòng thứ nhất trong nhà của Nguyễn Thành H còn có mặt của Lê Thị H5, Nguyễn Thị Trúc A, Lâm Hiếu Â và qua khám xét Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M còn phát hiện trong phòng thứ nhất (phòng ngủ của bị cáo Nguyễn Thành H) có một hộp bằng giấy màu trắng hình chữ nhật, bên trong có chứa 05 bịch nylon đựng chất tinh thể rắn màu trắng và 01 bịch nylon đựng 10 viên nén màu xanh nghi vấn là ma túy ***(G)***, đồng thời trên cửa sổ trong phòng này phát hiện có 01 bịch nylon đựng viên nén màu hồng hình tam giác và viên nén không rõ hình màu xám ***(Gói 2)*** và 01 dĩa bằng nhựa nhiều màu sắc trên bề mặt còn dính 01 ít chất bột màu trắng ***(niêm phong ký hiệu Đĩa-QT-01)*** và 01 thẻ (dạng thẻ từ) và 01 tờ tiền

polyme mệnh giá 20.000 đồng được cuộn lại thành dạng ống hút. Ngoài ra trong nhà vệ sinh ở cuối nhà của H qua khám xét cũng phát hiện có 01 hộp bằng nhựa để trên nắp két xả nước, bên trong có chứa 01 bịch nylon dạng Zip chỉ đỏ, bên trong có chứa 02 viên nén màu cam hình tam giác và 01 bịch nylon chứa chất tinh thể rắn màu trắng ***(Gói 03)*** nên Cơ quan điều tra đã niêm phong tất cả để gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 07/KLMT-KTHS ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Phòng K2 Công an tỉnh S kết luận:

- **Gói 01**: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (A1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng **5,6492 gam**, loại **Ketamin**. Mẫu viên nén không rõ hình, màu xanh (A2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng **4,8367 gam**, loại **Methamphetamine**.

- **Gói 02**: Mẫu viên nén hình tam giác, màu hồng (A3) được niêm phong gửi giám định **không tìm thấy** chất ma túy và tiền chất trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ, có tổng khối lượng 1,2601 gam (Mẫu có chứa Acetaminophen). Mẫu viên nén không rõ hình, màu xám (A4) được niêm phong gửi giám định **không tìm thấy** chất ma túy và tiền chất trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ, có tổng khối lượng 4,7085 gam (Mẫu có chứa Vitamin B3 và Vitamin E).

- **Gói 03**: Mẫu viên nén hình tam giác, màu cam (A5) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng **0,8726 gam**, loại **MDMA**. Mẫu tinh thể rắn màu trắng (A6) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng **1,6925 gam**, loại **Ketamin**.

Tổng khối lượng bên trong hai gói 01 và gói 03 được niêm phong là **13,051 gam**, là ma túy (Gồm 7,3417 gam Ketamine; 4,8367 gam Methamphetamine và 0,8726 gam MDMA).

Tại bản kết luận giám định số: 08/KLMT-KTHS ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Phòng K2 thuộc Công an tỉnh S kết luận đối với các chất bột dính trên bề mặt các đĩa thủy tinh (dụng cụ dùng để sử dụng ma túy Ketamine) như sau: **Đĩa trong gói niêm phong ký hiệu Đĩa-QT-01**: Mẫu chất bột màu trắng trên bề mặt các mẫu được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại **Ketamin**. **Đĩa trong gói niêm phong ký hiệu Đĩa-QT-02**: Mẫu chất bột màu trắng trên bề mặt các mẫu được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại **Ketamin**.

Quá trình điều tra Nguyễn Thành H còn khai nhận vào trước ngày bị bắt khoảng vài tháng thì H có thuê lại ngôi nhà không số trong làng điện lực thuộc ấp H, thị trấn M, huyện M từ anh Trần Anh T7 để ở và hai bên có làm hợp đồng thuê nhà. Do bạn gái của H là Lê Thị H5 đang học đánh nhạc (DJ) nên H và H5 cùng cải tạo lại phòng số 02 trong nhà, gắn thêm các thiết bị cách âm, loa, đèn chiếu để làm phòng học nhạc. Trước khi bị bắt khoảng 01 tháng thì H5 ngưng học nhạc và không ở thường xuyên tại nhà của H nữa nên H nảy sinh ý định cho những người khác thuê lại phòng này để sử dụng ma túy nhằm mục đích kiếm lời và để có tiền cho H sử dụng ma túy do H cũng nghiện ma túy. Do đó H tự chuẩn bị các dụng cụ như đĩa thủy tinh, thẻ ATM, ống hút bằng tiền Polyme để cho những người khác đến thuê để tổ chức "bay lắc" (sử dụng ma túy) với giá cho thuê là 200.000 đồng/giờ, khi đang cho nhóm các bị cáo thuê phòng để sử dụng ma túy vào ngày 29/01/2023 thì bị bắt quả tang. Ngoài ra do H nghiện ma túy nên vào khoảng giữa tháng 01 năm 2023 H lên thành phố Hồ Chí Minh đến 01 quán Bar (không nhớ tên, địa chỉ) gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, tự giới thiệu là có bán các loại ma túy nên H đặt mua ma túy gồm 03 loại là Ketamine, Methamphetamine (ma túy đá) và MDMA (thuốc lắc) với tổng số tiền là 3.000.000 đồng nhưng hai bên chưa giao dịch mà hẹn sau khi H về thành phố S thì sẽ gửi xuống sau. Khoảng 01 tuần sau thì người đàn ông này đi xe khách xuống và kêu H ra đường Q để nhận ma túy và đưa tiền. Có được ma túy H đem về nhà cất giấu trong phòng ngủ để sử dụng. Vào thời điểm bắt quả tang do H đang đi vệ sinh nên nghe tiếng lực lượng Công an phá cửa thì H hoảng sợ bỏ 01 bịch zip chỉ đỏ đựng 02 viên thuốc lắc và 01 bịch nylon đựng ma túy loại Ketamine mà H lấy ra từ số ma túy đã mua đang để trong người ra bỏ lên trên nắp két nước trong nhà vệ sinh rồi chạy vào phòng ngủ của mình thì bị bắt quả tang.

Đối với Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ thừa nhận thống nhất hùn tiền mua ma túy và thuê phòng để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi mua ma túy loại Ketamine và MDMA thì cả nhóm đến phòng số 02 trong nhà không số ở ấp H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng do bị cáo Nguyễn Thành H thuê và thiết kế phòng để phục vụ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và chia ma túy cho Võ Bích Q, Trần Ngọc N đều là người dưới 18 tuổi cùng sử dụng.

Về vật chứng trong vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã thu giữ, hiện còn đang quản lý, gồm:

1. **5,3708** gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và **4,0628** gam mẫu viên nén không rõ hình, màu xanh còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng

và băng keo không màu trong túi niêm phong màu vàng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 7/2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023, Gói 01", có chữ ký ghi rõ họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Văn Đ2 và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh S;

2. **0,8256** gam mẫu viên nén hình tam giác, màu hồng và **3,5926** gam viên nén không rõ hình, màu xám còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong túi niêm phong màu vàng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 7/2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023, Gói 02", có chữ ký ghi rõ họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Văn Đ2 và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh S;

3. **0,4460** gam mẫu viên nén hình tam giác, màu cam và **1,6306** gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong túi niêm phong màu vàng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 7/2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023, Gói 03", có chữ ký ghi rõ họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Văn Đ2 và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh S;

4. 01 (Một) cái đĩa nhiều màu sắc, có đường kính 27cm, phía trên đĩa có 01 thẻ (dạng ATM) có ghi chữ thẻ khách hàng, màu vàng. Đã niêm phong và ký hiệu: ĐĨA-QT-01; 01 (Một) cái đĩa bằng thủy tinh, trong suốt, có đường kính 24cm, phía trên đĩa có 01 thẻ ATM ngân hàng V, màu xanh. Đã niêm phong và ký hiệu: ĐĨA-QT-02; 01 (Một) hộp giấy màu trắng, kích thước (17 x 8 x 3,5)cm; 01 (Một) miếng thảm bằng vải, nhiều màu sắc, kích thước (2x2)m; 01 (Một) Loa hình tròn, có tay cầm, màu đen, bên trên có ghi chữ harman/kardon và bộ sạc màu đen có ghi chữ harman/kardon; 02 (hai) bộ đèn quay màu đen; 01 (Một) bộ đèn quay hình chữ nhật, màu đen, có ghi dòng chữ LASER SHOW SYSTEM và MP 7979.V10; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu: Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-HƯNG-01; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL, loại bàn phím, màu: Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-HƯNG-02; Tiền Việt Nam 270.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi nghìn đồng*). Đã được niêm phong và ký hiệu: VNĐ-HƯNG; Tiền Việt Nam 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng*). Đã được niêm phong và ký hiệu: VNĐ-QT-HƯNG;

5. 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A53, màu Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-THÀNH; Tiền Việt Nam 70.000 đồng. Đã được niêm phong và ký hiệu: VNĐ-THÀNH.

6. 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-THỜI; Tiền Việt Nam 4.250.000 đồng. Đã được niêm phong và ký hiệu: VNĐ-THỜI; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe: Dream, màu đen, biển số: 83P4-404.64, số khung: XY120-200002148, số máy: LC1501MG00058334, đã qua sử dụng.

7. 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, màu Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-ĐẠT; Tiền Việt Nam 4.056.000 đồng. Đã được niêm phong và ký hiệu: VNĐ-ĐẠT.

Bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSMX ngày 04 tháng 10 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thành H về "Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều 256, điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ cùng về "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thành H, Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ theo như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội "Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng: điểm c, điểm d khoản 2 Điều 256; điểm n khoản 2 Điều 249 điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; khoản 1 Điều 38 Điều 55 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H từ **08 đến 09 năm tù** về "Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" và từ **05 năm đến 06 năm tù** về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy". **Tổng hình phạt đề nghị từ 13 đến 15 năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị can bị bắt tạm giữ là ngày 30/01/2023.

Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; khoản 1 Điều 38 ; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đối với Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5 và Nguyễn Văn Đ .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T2 từ **08 năm đến 09 năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị can bị bắt tạm giam là ngày 15/6/2023.

Xử phạt vị cáo Thạch Trần Lâm T5 từ **07 năm 06 tháng đến 08 năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị can bị bắt tạm giam là ngày 10/7/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ **07 năm đến 07 năm 06 tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị can bị bắt tạm giam là ngày 15/6/2023

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b Khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy những vật chứng của vụ án được Cơ quan CSĐT thu giữ là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; vật là công cụ dùng vào việc phạm tội gồm: **5,3708** gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và **4,0628** gam mẫu viên nén không rõ hình, màu xanh còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong túi niêm phong màu vàng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 7/2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023, Gói 01", có chữ ký ghi rõ họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Văn Đ2 và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh S; **0,8256** gam mẫu viên nén hình tam giác, màu hồng và **3,5926** gam viên nén không rõ hình, màu xám còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong túi niêm phong màu vàng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 7/2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023, Gói 02", có chữ ký ghi rõ họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Văn Đ2 và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh S; **0,4460** gam mẫu viên nén hình tam giác, màu cam và **1,6306** gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong túi niêm phong màu vàng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 7/2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023, Gói 03", có chữ ký ghi rõ họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Văn Đ2 và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh S;

Một cái đĩa nhiều màu sắc, có đường kính 27cm, phía trên đĩa có 01 thẻ (dạng ATM) có ghi chữ thẻ khách hàng, màu vàng. Đã niêm phong và ký hiệu: ĐĨA-QT-01; 01 (Một) cái đĩa bằng thủy tinh, trong suốt, có đường kính 24cm, phía trên đĩa có 01 thẻ ATM ngân hàng V, màu xanh. Đã niêm phong và ký hiệu: ĐĨA-QT-02; 01 (Một) hộp giấy màu trắng, kích thước (17 x 8 x 3,5)cm; 01 (Một) miếng thảm bằng vải, nhiều màu sắc, kích thước (2x2)m; 01 (Một) Loa hình tròn, có tay cầm, màu đen, bên trên có ghi chữ harman/kardon và bộ sạc màu đen có ghi chữ harman/kardon; 02 (hai) bộ đèn quay màu đen; 01 (Một) bộ đèn quay hình chữ nhật, màu đen, có ghi dòng chữ LASER SHOW SYSTEM và MP 7979.V10;

- Tịch thu sung quỹ đối với tiền Việt Nam có được từ việc phạm tội và dùng để phạm tội gồm: Của H gồm T10 là 300.000 đồng; Của T2 gồm Tiền Việt Nam 70.000 đồng; Của Đ gồm Tiền Việt Nam 4.056.000 đồng; Của Thời gồm Tiền Việt Nam 4.250.000 đồng;

Áp dụng điểm a Khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho chủ sở hữu những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, cụ thể trả cho:

+ Trả lại cho bị can H: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu: Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-HƯNG-01; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL, loại bàn phím, màu: Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-HƯNG-02;

+ Trả lại cho bị can T2: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A53, màu: Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-THÀNH;

+ Trả lại cho bị can Thời: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-THỜI; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại xe: DREAM, màu: Đen, biển số: 83P4-404.64 do không liên quan đến việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị can Đ: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, màu: Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-ĐẠT.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thành H, Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến

tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M,Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên toà, người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, những người này đã được toà án triệu tập hợp lệ, có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập nên sự vắng mặt của họ không trở ngại cho quá trình xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan, người làm chứng.

[2] Tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra vụ án, các bị cáo Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ thừa nhận: Vào tối ngày ngày 29/01/2023, đã cùng nhau nhậu tại quán Lẩu bò ở số B đường T, phường B, thành phố S. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì T2 nảy sinh ý định rủ cả nhóm đi sử dụng ma túy nên nói với những người khác là: *"Bữa nay anh em mình kiếm chỗ bay đi"*, tức là đi tìm chổ sử dụng ma túy thì cả nhóm đều đồng ý thống nhất việc sẽ cùng nhau hùn tiền mua ma túy và thuê phòng để sử dụng. Thời nói là biết Nguyễn Thành H cho thuê phòng sử dụng ma túy nên T5 lấy điện thoại của mình điện cho Nguyễn Thành H để thuê phòng. Lúc này T5 có tiền trong người và biết chỗ mua ma túy nên T5 điều khiển xe mô tô đi đến Hẻm C trên đường L, thuộc phường C, thành phố S gặp một người thanh niên (Thời không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để mua 300.000 đồng ma túy gồm 02 loại là K1 (dạng bột hít) và MDMA (dạng viên nén) về cho cả nhóm sử dụng. Trong lúc T5 đi mua ma túy thì T2 có nhắn tin cho bạn là Võ Bích Q (sinh ngày 24/9/2007) và Trần Ngọc N (sinh ngày 16/3/2008) để rủ Q và N đến nhà H cùng sử dụng ma túy thì Q và N đồng ý.

Khi đến nơi T5 điện thoại cho H ra mở cửa và dẫn các bị cáo vào phòng để sử dụng ma túy. Khi vào phòng thì thấy có sẵn dụng cụ sử dụng ma túy là dĩa thủy

tinh, thẻ ATM, tiền Polyme được cuộn thành ống hút và các đồ vật khác như nước ngọt, dàn âm thanh, đèn chiếu... để phục vụ việc bay lắc nên T5 đổ ma túy vừa mua ra dĩa thủy tinh rồi 04 người gồm T5, Đ, Đ1, Q cùng nhau sử dụng bằng cách dùng thẻ ATM để chia ma túy Ketamine thành các đường kẻ rồi hít trực tiếp vào mũi bằng ống hít được làm từ tiền Polyme cuộn lại, đối với ma túy MDMA (thuốc lắc) thì cả nhóm bẻ nhỏ ra, bỏ vào lon nước ngọt để uống. Một lúc sau T2 chở N đến trước cửa nhà của H và điện thoại cho T5 thì T5 kêu H ra mở cửa và dẫn T2 và N vào phòng nơi các bị các đang sử dụng ma túy, tại đây T2 và N cũng cùng lần lượt sử dụng các loại ma túy với cách thức như những người khác cho đến khi sử dụng hết số ma túy trên dĩa thủy tinh thì lực lượng Công an huyện M vào kiểm tra bắt quả tang hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo và thu giữ các tang vật liên quan.

Bị cáo Nguyễn Thành H thừa nhận vào trước ngày bị bắt khoảng vài tháng thì H có thuê lại ngôi nhà không số trong làng điện lực để ở. Do bạn gái của H là Lê Thị H5 đang học đánh nhạc nên H và H5 cùng cải tạo lại phòng số 02 trong nhà, gắn thêm các thiết bị cách âm, loa, đèn chiếu để làm phòng học nhạc. Khoảng 01 tháng thì H5 ngưng học nhạc và không ở tại nhà của H nữa nên H nảy sinh ý định cho những người khác thuê lại phòng này để sử dụng ma túy nhằm mục đích kiếm lời và để có tiền cho H sử dụng ma túy do H cũng nghiện ma túy. Do đó H tự chuẩn bị các dụng cụ như đĩa thủy tinh, thẻ ATM, ống hút bằng tiền Polyme để cho những người khác đến thuê để tổ chức "bay lắc" (sử dụng ma túy) với giá cho thuê là 200.000 đồng/giờ, khi đang cho nhóm Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ, Võ Bích Q (sinh ngày 24/9/2007) và Trần Ngọc N (sinh ngày 16/3/2008)thuê phòng để sử dụng ma túy vào ngày 29/01/2023 thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra do H nghiện ma túy nên vào khoảng giữa tháng 01 năm 2023 H tìm gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch để đặt mua ma túy gồm 03 loại là Ketamine, Methamphetamine (ma túy đá) và MDMA (thuốc lắc) với tổng số tiền là 3.000.000 đồng về nhà cất giấu trong phòng ngủ để sử dụng. Khi bị bắt quả tang H lấy 01 bịch zip chỉ đỏ đựng 02 viên thuốc lắc và 01 bịch nylon đựng ma túy loại Ketamine mà H lấy ra từ số ma túy đã mua đang để trong người ra bỏ lên trên nắp két nước trong nhà vệ sinh thì bị thu giữ lập biên bản.

Nhận thấy, những lời khai trên của các bị cáo là tự khai không bị ai ép cung buộc bị cáo khai và được Cơ quan Công an điều tra thực hiện lấy lời khai, hỏi cung theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, những lời khai đó phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/01/2023, Biên bản khám xét chỗ ở ngày

30/01/2023 Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định số: 07/KLMT-KTHS ngày 01 tháng 02 năm 2023 và Bản kết luận giám định số: 08/KLMT-KTHS ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Phòng K2 thuộc Công an tỉnh S; Phù hợp với lời khai những có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử khẳng định hành vi các bị cáo Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ cùng về "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành H đã đủ yếu tố cấu thành tội về "Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều 256 và Tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Thành H và các bị cáo Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ cùng về "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và Nguyễn Thành H về "Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều 256 và Tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét vai trò của các bị cáo Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ trong vụ án này thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm, trong đó các bị cáo cùng nhau thống nhất hùn mua ma túy và thuê phòng để tổ chức sử dụng cùng nhau và cùng với Q và N là người dưới 16 tuổi nên phải chịu cùng chịu trách nhiệm chung. Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự câu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn và cả ba người đều là người thực hành. Cụ thể là: Trong đó bị cáo Nguyễn Trọng T2 là người khởi xướng rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác phạm tội. Bị cáo Thạch Trần Lâm T5 là người chuẩn bị ma tuý và liên hệ tìm địa điểm để sử dụng ma tuý. Cùng thống nhất ý chí T2 khởi xướng việc cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép. Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người thực hành từ đầu khi bị cáo T2 khởi xướng nên phải cùng chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của các bị cáo gây ra.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành H: Bị cáo là người nghiện ma túy nên đã có hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng với có 02 chất ma túy có tổng khối lượng của các chất tương đương với khối lượng chất ma túy 13,051 gam (gồm 7,3417 gam Ketamine; 4,8367 gam Methamphetamine và 0,8726 gam MDMA). Đồng thời do muốn có tiền sử dụng ma túy nên đã nảy sinh ý định dùng căn phòng mà H cho H5 học đánh nhạc, làm nơi cho người khác thuê để sử dụng trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính. Bị cáo là biết rõ tác hại của ma túy, biết các quy định pháp luật nghiêm cấm việc tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm mục đích hưởng lợi. Xét thấy Hành vi này của bị cáo Nguyễn Thành H không bàn bạc hay hùn tiền với các bị can T2, T5 và Đ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đã tạo điều kiện cho những người khác thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người, trong đó có người dưới 16 tuổi. Hành vi này mang tính độc lập nên H phải tự chịu trách nhiệm đối với hành vi của mình đã gây ra.

Do đó, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo phạm tội của bị cáo Nguyễn Thành H và các bị cáo Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây tác động xấu đến sức khoẻ của con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Vì vậy phải bị xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, góp phần vào công tác phòng chống tội phạm.

Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ thống nhất hùn tiền mua ma túy và thuê phòng của Nguyễn Thành H để cùng nhau tổ chức cho Võ Bích Q, Trần Ngọc N đều là người dưới 18 tuổi cùng sử dụng chung trái phép chất ma túy. Nên Các bị cáo Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ đã phạm "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo Nguyễn Thành H có hành vi tàng trữ hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng với có 02 chất ma túy có tổng khối lượng của các chất tương đương với khối lượng chất ma túy 13,051 gam (gồm 7,3417 gam Ketamine; 4,8367 gam Methamphetamine và 0,8726 gam MDMA) nhằm mục đích sử dụng và có hành vi thiết kế phòng chuẩn bị các dụng cụ để phục vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy cho các bị cáo Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ thuê để tổ chức sử dụng trái phép chất

ma tuý cùng với Võ Bích Q, Trần Ngọc N đều là người dưới 18 tuổi. Nên đã phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 và "Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều 256 và Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời các bị cáo là người có nhân thân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đối với bị cáo H có ông nội có công trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ giải phóng hạng Nhất, bị cáo T5 có ông và bà nội là người có công trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng Huân chương chiến công Hạng Nhất và Hạng Ba đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà các bị cáo được hưởng. Bên cạnh đó, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, trong vụ án này cần xét hành vi, tính chất phạm tội của từng bị cáo cụ thể như sau: Đối với các bị cáo Nguyễn Trọng T2, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ: Mặc dù cả ba cùng nhau thực hiện tội phạm nhưng bị cáo Nguyễn Trọng T2 là người khởi sướng rũ rê, giữ vai trò quan trọng trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, chủ động rũ rê Võ Bích Q, Trần Ngọc N đều là người dưới 18 tuổi sử dụng trái phép ma tuý nên hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trọng T2 có tính chất và mức độ nguy hiểm hơn so với hành vi, tính chất của bị cáo Thạch Trần Lâm T5 và Nguyễn Văn Đ khi thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy khi lượng hình cần có một hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc hơn so với bị cáo bị cáo Thạch Trần Lâm T5 và Nguyễn Văn Đ thì mới đủ sức răn đe cho người khác, góp phần vào công tác phòng chống tội phạm.

Bị cáo Thạch Trần Lâm T5 khi được bị cáo Nguyễn Trọng T2 khởi xướng đã tích cực hưởng ứng, chủ động liên hệ với H để thuê phòng tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý dùng tiền của mình để mua ma tuý cho các bị cáo khác cùng sử dụng chung nên vai trò và hành vi phạm tội của bị cáo Thạch Trần Lâm T5 cùng không kém hơn so với bị cáo Nguyễn Trọng T2 vì vậy phải chịu trách nhiệm chung về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý của mình.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ là đồng phạm giúp sức khi được bị cáo Nguyễn Trọng T2 khởi xướng đã tích cực hưởng ứng hùn tiền để mua ma tuý sử dụng mặc dù bị cáo chưa đưa tiền nhưng đã thống nhất ý chí cùng thực hiện việc tổ chức sử

dụng ma tuý với bị cáo Thạch Trần Lâm T5 và bị cáo Nguyễn Trọng T2 đồng thời tích cự tham gia bằng việc chở N đến nhà H và đưa đĩa ma túy cho N sử dụng vì vậy phải chịu trách nhiệm về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý của mình.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành H tuy không bàn bạc hay hùn tiền với các bị cáo T2, T5 và Đ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đã tạo điều kiện cho những người khác thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người, trong đó có người dưới 16 tuổi bằng việc cho các bị cáo T2, T5 và Đ thuê phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vì vậy phải chịu trách nhiệm về hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thành H còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nên bị cáo H còn phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của mình.

Do đó, để cá thể hoá hình phạt của từng bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 17, Điều 38, Điều 50, điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định một hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân cũng như vai trò đồng phạm của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra vụ án có thu giữ vật chứng gồm: 1**5,3708** gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và **4,0628** gam mẫu viên nén không rõ hình, màu xanh còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong túi niêm phong màu vàng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 7/2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023, Gói 01", có chữ ký ghi rõ họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Văn Đ2 và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh S; **0,8256** gam mẫu viên nén hình tam giác, màu hồng và **3,5926** gam viên nén không rõ hình, màu xám còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong túi niêm phong màu vàng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 7/2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023, Gói 02", có chữ ký ghi rõ họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Văn Đ2 và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh S; **0,4460** gam mẫu viên nén hình tam giác, màu cam và **1,6306** gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong túi niêm phong màu vàng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 7/2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023, Gói 03", có chữ ký ghi rõ họ tên của

Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Văn Đ2 và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh S;

Một cái đĩa nhiều màu sắc, có đường kính 27cm, phía trên đĩa có 01 thẻ (dạng ATM) có ghi chữ thẻ khách hàng, màu vàng. Đã niêm phong và ký hiệu: ĐĨA-QT-01; 01 (Một) cái đĩa bằng thủy tinh, trong suốt, có đường kính 24cm, phía trên đĩa có 01 thẻ ATM ngân hàng V, màu xanh. Đã niêm phong và ký hiệu: ĐĨA-QT-02; 01 (Một) hộp giấy màu trắng, kích thước (17 x 8 x 3,5)cm; 01 (Một) miếng thảm bằng vải, nhiều màu sắc, kích thước (2x2)m; 01 (Một) Loa hình tròn, có tay cầm, màu đen, bên trên có ghi chữ harman/kardon và bộ sạc màu đen có ghi chữ harman/kardon; 02 (hai) bộ đèn quay màu đen; 01 (Một) bộ đèn quay hình chữ nhật, màu đen, có ghi dòng chữ LASER SHOW SYSTEM và MP 7979.V10. Xét thấy những vật chứng trên là công cụ dùng vào việc phạm tội và là vật nhà nước cấm tàng trữ nên căn cứ vào điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền: Tiền Việt Nam là 300.000 đồng của H; Tiền Việt Nam 70.000 đồng của T2; Tiền Việt Nam 4.056.000 đồng của Đ; Tiền Việt Nam 4.250.000 đồng của T5 là tiền có được từ việc phạm tội và dùng để phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung quỹ.

- Đối với vật chứng là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho chủ sở hữu những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, cụ thể trả cho:

+ Trả lại cho bị can H: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu: Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-HƯNG-01; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL, loại bàn phím, màu: Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-HƯNG-02;

+ Trả lại cho bị can T2: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A53, màu: Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-THÀNH;

+ Trả lại cho bị can Thời: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-THỜI; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại xe: DREAM, màu: Đen, biển số: 83P4-404.64 do không liên quan đến việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị can Đ: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, màu: Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-ĐẠT.

Đối với các tài sản, vật chứng đã tịch thu trong vụ án đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M xử lý trả lại cho chủ sở hữu xong theo các Quyết định xử lý vật chứng số 10 ngày 23 tháng 5 năm 2023 và Quyết định xử lý vật chứng số 15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 nên Hội đồng xét xử không đạt ra xem xét.

Đối với Thạch Đ1 có vai trò đồng phạm cùng nhau hùn tiền với các bị can khác để mua ma túy và thuê phòng cùng nhau tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên do Đ1 đã chết trước khi bị khởi tố nên Cơ quan điều tra không xem xét để xử lý trong vụ án là có căn cứ.

Đối với Võ Bích Q và Trần Ngọc N có tham gia sử dụng ma túy cùng với các bị can nhưng không mang tính chất đồng phạm mà với vai trò là người thụ hưởng và tại thời điểm xảy ra vụ án N và Q đều chưa đủ 16 tuổi nên Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét xử lý về hình sự là có căn cứ.

Đối với ông Trần Anh T7 là chủ cho thuê căn nhà nơi H dùng để chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy thì ông T7 không biết và đã có đến kiểm tra nhưng do H không có nhà nên việc H dùng căn nhà của ông T7 phạm tội thì Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét xử lý đối với ông T7 là có căn cứ.

Đối với Lê Thị H5 có cùng lắp đặt thiết bị cách âm trong phòng mà H cho thuê để sử dụng ma túy cũng như là người mua các thiết bị loa, đèn chiếu… thì do H5 dùng để phục vụ quá trình học đánh nhạc (DJ), khi H thực hiện hành vi phạm tội không có nói cho H5 biết, H5 cũng không thường xuyên có mặt tại nhà nên không biết việc H cho người khác thuê phòng để sử dụng ma túy. Vào thời điểm bắt quả tang H5 không có hành vi giúp sức cho H trong việc cho các bị can thuê phòng sử dụng ma túy mà chỉ có mặt để đến nhà chơi với H và bạn là Â và Trúc A nên Cơ quan điều tra không đặt ra xử lý về hình sự là có căn cứ.

Đối với Lâm Hiếu Â và Nguyễn Thị Trúc A có mặt trong phòng của H tại thời điểm bắt quả tang nhưng cả hai không tham gia giúp sức cho H mà chỉ đến chơi nên Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị can H do bị cáo không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác làm rõ, khi có căn cứ thì tiến hành xử lý sau theo quy định.

[6] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23; điểm b Khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Buộc các bị cáo Nguyễn Thành Hưng Nguyễn Trọng T8, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ mỗi người phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: điểm c, điểm d khoản 2 Điều 256; điểm n khoản 2 Điều 249 điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; khoản 1 Điều 38 Điều 55 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Đối với bị cáo Nguyễn Thành H.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội các tội: "Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý" và “Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý ”

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H từ **08 (tám) năm tù** về T9 chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy và **05 (năm) năm tù** về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hình phạt là **13 (mười ba) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị can bị bắt tạm giữ là ngày 30/01/2023.

2. Căn cứ: điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; khoản 1 Điều 38 ; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Trọng T8, Thạch Trần Lâm T5 và Nguyễn Văn Đ.

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Trọng T8, Thạch Trần Lâm T5 và Nguyễn Văn Đ phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T8 **08 (tám) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị can bị bắt tạm giam là ngày 15/6/2023

- Xử phạt bị cáo Thạch Trần Lâm T5 **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị can bị bắt tạm giam là ngày 10/7/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **07 (bảy) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị can bị bắt tạm giam là ngày 15/6/2023

3. Căn cứ điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, điểm b Khoản 2, điểm a, điểm b Khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Tịch thu tiêu huỷ: 5**,3708** gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và **4,0628** gam mẫu viên nén không rõ hình, màu xanh còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong túi niêm phong màu vàng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 7/2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023, Gói 01", có chữ ký ghi rõ họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Văn Đ2 và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh S; **0,8256** gam mẫu viên nén hình tam giác, màu hồng và **3,5926** gam viên nén không rõ hình, màu xám còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong túi niêm phong màu vàng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 7/2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023, Gói 02", có chữ ký ghi rõ họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Văn Đ2 và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh S; **0,4460** gam mẫu viên nén hình tam giác, màu cam và **1,6306** gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong túi niêm phong màu vàng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 7/2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023, Gói 03", có chữ ký ghi rõ họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Nguyễn Văn Đ2 và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh S; Một cái đĩa nhiều màu sắc, có đường kính 27cm, phía trên đĩa có 01 thẻ (dạng ATM) có ghi chữ thẻ khách hàng, màu vàng. Đã niêm phong và ký hiệu: ĐĨA-QT-01; 01 (Một) cái đĩa bằng thủy tinh, trong suốt, có đường kính 24cm, phía trên đĩa có 01 thẻ ATM ngân hàng V, màu xanh. Đã niêm phong và ký hiệu: ĐĨA-QT-02; 01 (Một) hộp giấy màu trắng, kích thước (17 x 8 x 3,5)cm; 01 (Một) miếng thảm bằng vải, nhiều màu sắc, kích thước (2x2)m; 01 (Một) Loa hình tròn, có tay cầm, màu đen, bên trên có ghi chữ harman/kardon và bộ sạc màu đen có ghi chữ harman/kardon; 02 (hai) bộ đèn quay màu đen; 01 (Một) bộ đèn quay hình chữ nhật, màu đen, có ghi dòng chữ LASER SHOW SYSTEM và MP 7979.V10

- Tịch thu sung quỹ đối với tiền Việt Nam có được từ việc phạm tội và dùng để phạm tội gồm: Của H gồm T10 là 300.000 đồng; Của T8 gồm Tiền Việt Nam 70.000 đồng; Của Đ gồm Tiền Việt Nam 4.056.000 đồng; Của Thời gồm Tiền Việt Nam 4.250.000 đồng.

- Trả lại cho bị can H: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu: Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-HƯNG-01; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL, loại bàn phím, màu: Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-HƯNG-02;

- Trả lại cho bị can T8: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A53, màu: Đen, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-THÀNH;

- Trả lại cho bị can Thời: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật. Đã được niêm phong và ký hiệu: ĐT-THỜI; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại xe: DREAM, màu: Đen, biển số: 83P4-404.64 do không liên quan đến việc phạm tội.

4. Căn cứ: Điểm a Khoản 1 Điều 23; điểm b Khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thành Hưng Nguyễn Trọng T8, Thạch Trần Lâm T5, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- CQ CSĐT-CA huyện Mỹ Xuyên;
- Các bị cáo, NCQLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Toàn